

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM

Số: 09/BC-TLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2015

CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM

CÔNG VĂN ĐẾN

Số.....396...

Ngày 10 tháng 02 năm 2015

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên năm 2014
và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2015**

Thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 và Chương trình công tác năm 2014, Ban chỉ đạo Chương trình phát triển đoàn viên Tổng Liên đoàn báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên năm 2014 và giải pháp thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên năm 2015 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO:

Đại hội XI Công đoàn Việt Nam đề ra chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2018 cả nước có 10 triệu đoàn viên; có 90% trở lên số đơn vị, doanh nghiệp có từ 30 lao động trở lên đã đi vào hoạt động thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã ban hành Chương trình số 1643/CTr-TLĐ ngày 4/11/2013 về phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018; trong đó chỉ đạo liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương tổ chức khảo sát, nắm tình hình doanh nghiệp, lao động và đăng ký phát triển đoàn viên.

Trên cơ sở đó, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ban hành quyết định số 253/QĐ-TLĐ ngày 05/3/2014 giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 cho các đơn vị, phấn đấu số lượng đoàn viên tăng thêm là 2.384.350 người, trung bình mỗi năm tăng thêm 466.074 đoàn viên. Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình phát triển đoàn viên của Tổng Liên đoàn. Ban chỉ đạo đã xây dựng kế hoạch số 12/KH-TLĐ ngày 20/2/2014 về triển khai thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018.

2. Hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình phát triển đoàn viên.

- Xây dựng Chương trình số 188/CTr-TLĐ ngày 20/2/2014 về việc thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình phát triển đoàn viên năm 2014, tập trung vào nội dung trọng tâm, hướng dẫn việc triển khai Chương trình đến các cấp công đoàn, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo điểm hoạt động đổi mới phương thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam tại 04 địa phương (trong Dự án Quan hệ Lao động Việt Nam - ILO giai đoạn II); từ kết quả rút ra qua thực hiện hiện thí điểm, đã chỉ đạo triển khai thực hiện phương

thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo phương pháp mới ở tất cả các LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương.

- Tổ chức tập huấn về Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ.
- Biên tập tài liệu tập huấn cho cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên của LĐLĐ các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương; gắn đổi mới nội dung, phương pháp phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở với việc nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác triển khai thực hiện chương trình.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI CSVN đã có 83/83 đơn vị đăng ký chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS giai đoạn 2013-2018. Trên cơ sở đó, Đoàn Chủ tịch TLĐ đã có quyết định giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên cho 83 đơn vị, theo đó, giữ nguyên chỉ tiêu đăng ký của 20 công đoàn ngành trung ương và tương đương, 28 LĐLĐ tỉnh; điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu cho 35 LĐLĐ tỉnh, thành phố.

- Về xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên đã có **82/83** đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 (Công đoàn Công An chưa gửi chương trình, kế hoạch báo cáo TLĐ).

2. Kết quả cụ thể.

- Tổng hợp báo cáo của **83/83** đơn vị, năm 2014 đã **kết nạp mới 659.468** đoàn viên, số đoàn viên **giảm 340.506**, số đoàn viên **tăng thêm là 315.452**, đạt **68,4%** kế hoạch năm 2014, nâng tổng số đoàn viên cả nước lên **8.561.849** đoàn viên. **Thành lập mới 4.770 CĐCS**, số CĐCS **giảm 1.984** đơn vị, số CĐCS **tăng thêm 2.786** đơn vị, nâng tổng số CĐCS lên **119.359** đơn vị.

- 20 đơn vị hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, trong đó có 4 đơn vị vượt chỉ tiêu kế hoạch cao, đó là LĐLĐ tỉnh Quảng Bình (**369%**), LĐLĐ tỉnh Tây Ninh (**251%**), LĐLĐ tỉnh Thái Bình (**229%**) và LĐLĐ tỉnh Hòa Bình (**179%**).

- 63 đơn vị không đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, trong đó 06 đơn vị chưa làm tốt, tỉ lệ đạt rất thấp, như: LĐLĐ tỉnh Thừa Thiên - Huế (đạt **6%**), LĐLĐ tỉnh Tuyên Quang (đạt **21,7%**), Công đoàn Công nghiệp - Tàu thủy VN (đạt **24,5%**); LĐLĐ tỉnh Quảng Trị (giảm **227** ĐV), Công đoàn Tổng công ty Hàng không VN và Công đoàn Than-Khoáng sản VN không có đoàn viên mới.

- 10 LĐLĐ tỉnh, thành phố và công đoàn ngành trung ương kết nạp mới được trên 10.000 đoàn viên, đó là: LĐLĐ thành phố Hồ Chí Minh (103.194 ĐV), tỉnh Bình Dương (70.406 ĐV), tỉnh Đồng Nai (62.727 ĐV), thành phố Hà Nội (41.969 ĐV), thành phố Hải Phòng (22.114 ĐV), LĐLĐ tỉnh Long An (16.364 ĐV), tỉnh Tây Ninh (14.641 ĐV), thành phố Đà Nẵng (12.740 ĐV), tỉnh Bắc Ninh (11.866 ĐV), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (10.138 ĐV) và Công đoàn Dệt May VN (15.538 ĐV).

Có số liệu đính kèm.

3. Thực hiện thí điểm phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS theo quy định của Điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Thông qua thực hiện các hoạt động thí điểm trong khuôn khổ Dự án Quan hệ lao động VN-ILO ở 04 đơn vị trong năm 2014, đã mang lại những kết quả tích cực trong việc đưa những nội dung mới của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam vào thực tiễn, cụ thể như sau:

- Các đơn vị thực hiện thí điểm đã có nhiều sáng kiến triển khai thực hiện thành lập CĐCS theo phương pháp mới như: đa dạng hóa các hình thức tiếp cận người lao động để nắm bắt tình hình việc làm, đời sống, sinh hoạt của người lao động tại nơi làm việc và khu nhà trọ hoặc các nơi khác nhằm tuyên truyền phát triển đoàn viên; xây dựng nhóm công nhân lao động nòng cốt để tổ chức ban vận động thành lập CĐCS tại doanh nghiệp. Hướng dẫn tổ chức hội nghị thành lập CĐCS và đổi mới công tác lựa chọn nhân sự ban chấp hành theo nguyên tắc đoàn viên đề cử từ dưới lên, tổ chức bỏ phiếu bầu cử ban chấp hành nhằm nâng cao trách nhiệm của người lao động trong việc tham gia trực tiếp vào quá trình thành lập tổ chức công đoàn cơ sở tại nơi làm việc.

- Các đơn vị thực hiện thí điểm đã triển khai sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức CĐCS, trong đó chú trọng kiện toàn lại tổ công đoàn, nhằm thiết lập cơ chế thông tin đa chiều giữa ban chấp hành CĐCS với đoàn viên, người lao động và người sử dụng lao động; đổi mới cách thức lựa chọn, đề cử trong quá trình kiện toàn, bổ sung ban chấp hành, tổ trưởng, tổ phó công đoàn theo cơ cấu tổ chức mới.

- Hoạt động thí điểm nhận được sự quan tâm và sự đánh giá cao của các bên tham gia, các tổ chức quốc tế, thông qua triển khai thực hiện thí điểm đã từng bước làm chuyển biến nhận thức và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Kết quả cụ thể như sau:

Năm 2014, theo báo cáo của 08 LĐLĐ tỉnh, thành phố đã thành lập được 40 CĐCS và kết nạp 4.048 đoàn viên theo phương pháp mới quy định của Điều 17 Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Trong đó:

- 04 đơn vị thực hiện Chương trình thí điểm trong khuôn khổ Dự án Quan hệ lao động Việt Nam - ILO đã thành lập 12/14 công đoàn cơ sở, kết nạp 2.172 đoàn viên;

- 03 đơn vị thực hiện thí điểm của Đoàn Chủ tịch TLĐ thành lập được 08 Công đoàn cơ sở và kết nạp được 484 đoàn viên;

- LĐLĐ tỉnh Phú Thọ và Công đoàn Khu công nghiệp Bình Dương; Đồng Nai thành lập 20 CĐCS, kết nạp 1.392 đoàn viên.

4. Số lượng doanh nghiệp có từ 30 lao động trở lên đã đi vào hoạt động, chưa thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở.

Theo báo cáo của các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương có 3.947 doanh nghiệp đã đi vào hoạt động có 30 lao động trở lên nhưng chưa có tổ chức công đoàn. Trong đó có 03 LĐLĐ tỉnh, thành phố có nhiều doanh nghiệp có 30 lao động trở lên chưa có công đoàn, đó là: LĐLĐ thành phố Hà Nội (730 DN), LĐLĐ tỉnh Khánh Hoà (600 DN) và LĐLĐ tỉnh Bình Dương (368 DN).

III. MỘT SỐ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Đa số các Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương đã tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch tương đối phù hợp với mục tiêu của Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018. Trong đó đã xây dựng được các giải pháp, biện pháp thích hợp cho công tác phát triển đoàn viên; xúc tiến thành lập hoặc kiện toàn các Ban chỉ đạo, xây dựng đội ngũ cán bộ có kỹ năng tuyên truyền vận động, nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình làm công tác phát triển đoàn viên.

- Nhiều đơn vị chủ động tham mưu cho cấp ủy ban hành các văn bản, chỉ thị chỉ đạo về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong các doanh nghiệp; tham mưu cho cấp ủy cơ cấu cán bộ lãnh đạo ở cơ quan quản lý nhà nước tham gia vào ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, chú trọng đầu tư kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Nội dung, phương thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS bước đầu đã được đổi mới ở một số đơn vị thực hiện thí điểm của Tổng Liên đoàn, đây là điều kiện tiên đề để phổ biến, triển khai trên diện rộng.

2. Một số hạn chế và khó khăn, vướng mắc.

a. Hạn chế:

- Chưa hoàn thành kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2014 (chỉ đạt 68,4 % kế hoạch năm). Công tác phát triển đoàn viên, kể cả đối với các đơn vị được Tổng Liên đoàn LĐVN chỉ đạo trong chương trình thí điểm phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo quy định của Điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam còn nhiều hạn chế, tiến độ chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Một số đơn vị chưa thật sự chủ động, tích cực quyết liệt trong triển khai thực hiện chương trình phát triển đoàn viên.

- Nội dung, phương thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS bước đầu đã được đổi mới nhưng nhìn chung còn nhiều đơn vị chưa tích cực triển khai thực hiện những quy định mới của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Công tác điều tra, khảo sát xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ở nhiều nơi chưa sát với tình hình thực tế, thiếu tính dự báo. Công tác thống kê, báo cáo ở nhiều đơn vị chưa kịp thời, chưa đúng yêu cầu thống kê, báo cáo.

b. Khó khăn, vướng mắc:

- Tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước trong năm 2014 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, kinh tế phục hồi chậm, số doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động và giải thể nhiều hơn số doanh nghiệp thành lập mới, dẫn đến số lượng công nhân lao động và đoàn viên sụt giảm.

- Chỉ tiêu phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 theo Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam cao hơn các nhiệm kỳ trước, trong điều kiện kinh tế gặp

nhiều khó khăn là thách thức lớn đối với các LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương, đòi hỏi các cấp công đoàn phải có quyết tâm cao, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu mới có thể hoàn thành được chỉ tiêu Đại hội XI đã đề ra.

- Phương pháp tiếp cận người lao động thành lập tổ chức công đoàn (theo Điều 17) đang thực hiện thí điểm, chưa trở thành phổ biến. Nhận thức của công đoàn các cấp về phương pháp tổ chức mới chưa thật sự quyết liệt nên kết quả còn hạn chế.

- Quy định của Hướng dẫn thi hành Điều lệ về tổ chức hội nghị thành lập CĐCS, về nhiệm kỳ ban chấp hành CĐCS do người lao động bầu ra tại hội nghị thành lập chưa đầy đủ, một số quy định cần được nghiên cứu bổ sung cho hoàn thiện.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015:

1. Đối với Tổng Liên đoàn:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tích cực thực hiện phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS, tập trung thực hiện phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo quy định tại Điều 17, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo chương trình thí điểm theo giai đoạn II của Tổng Liên đoàn trong Dự án Quan hệ lao động Việt Nam - ILO.

- Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS của các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương.

- Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp công đoàn; tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo kết quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trình Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

- Tổ chức giao ban định kỳ bằng hình thức phù hợp.

2. Đối với LĐLĐ các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương:

- Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chương trình PTĐV của TLĐ, kịp thời hướng dẫn công đoàn cấp dưới tích cực hơn nữa trong công tác phát triển đoàn viên, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh. Đề ra nhiệm vụ công tác phát triển đoàn viên năm 2015 cụ thể:

- + Đối với các đơn vị đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 (20 đơn vị) cần tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2014 để phấn đấu đạt thành tích cao hơn năm 2015.

- + Đối với các đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch năm 2014 (63 đơn vị), trong năm 2015 cần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2015, đồng thời cộng thêm số đoàn viên chưa thực hiện được theo kế hoạch của năm 2014.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, đổi mới phương thức phát triển đoàn viên đối với công đoàn cấp dưới, theo Điều 17, Điều lệ CĐVN.

- Tiếp tục chủ động tổ chức tập huấn về Điều lệ và kỹ năng tuyên truyền phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở cho cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

- Tiếp tục khảo sát tình hình công nhân lao động, doanh nghiệp làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2015.

- Tiếp tục chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn LĐVN (khóa X) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS; xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS năm 2015.

- Tổng hợp, báo cáo thống kê định kỳ số liệu đoàn viên, công đoàn cơ sở năm 2015 và gửi về Ban Tổ chức TLĐ theo quy định, chậm nhất 10/6 với báo cáo 6 tháng và 10/12/2015 đối với báo cáo năm. ✓

Nơi nhận:

- Ủy viên Ban Chấp hành TLĐ;
- Ban chỉ đạo PTĐV TLĐ;
- LĐLĐ các tỉnh, thành phố;
CĐ ngành TW, CĐ TCTy;
- Lưu VT, BToC- TLĐ.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**



Trần Văn Lý